

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2009/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thủ tục, quy trình luân chuyển hồ sơ để ban hành quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND ngày 06/7/2005 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định việc luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Thông tư liên tịch số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Cục Thuế tỉnh tại Tờ trình số 1466//TT-CT ngày 19/6/2009 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 72/BC-STP ngày 22/4/2009;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thủ tục, quy trình luân chuyển hồ sơ để ban hành quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng (dưới đây gọi tắt là người có công).

Điều 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ những quy định về chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất, thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp tại Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 23/12/2008 và thủ tục, quy trình luân chuyển hồ

sơ kèm theo Quyết định này để ban hành Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Thủ tục, quy trình luân chuyển hồ sơ để ban hành quyết định miễn,
giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2009/QĐ-UBND
ngày 10/7/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Điều 1. Những văn bản nêu tại quy định này được gọi tắt như sau.

1. Quyết định số 118/TTg: Gọi tắt Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở;
2. Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg: Gọi tắt Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;
3. Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg: Gọi tắt Quyết định số 17/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;
4. Quyết định số 450/QĐ-UBND: Gọi tắt Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 23/12/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân cấp việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với thân nhân liệt sĩ, người có công với cách mạng.
5. Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND: Gọi tắt Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND ngày 06/7/2005 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định việc luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Thông tư liên tịch số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Điều 2. Thủ tục, quy trình luân chuyển hồ sơ để ban hành quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công có đất đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất ở cùng địa bàn huyện, thành phố với nơi cư trú.

1. Người có công làm đơn đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất (theo mẫu kèm theo Quyết định này), kèm theo các giấy tờ có liên quan chứng minh đối tượng thuộc diện miễn, giảm tiền sử dụng đất (2 bộ bản sao có chứng thực), gửi UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú.
2. Trong thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ khi nhận được đơn đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất của người có công, UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm đối

chiếu với những điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định số 118/TTg, Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg và Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg, xét và lập văn bản kiến nghị (kèm 2 bộ hồ sơ) gửi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

3. Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất do UBND xã, phường, thị trấn chuyển đến, trong thời hạn 5 (năm) ngày, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm thẩm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ; tiến hành xác minh cụ thể; nếu đủ điều kiện được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định thì trình UBND huyện, thành phố ban hành quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất.

4. Căn cứ hồ sơ, kiến nghị của UBND xã, phường, thị trấn và nội dung thẩm tra, xác minh của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; trong thời hạn 3 (ba) ngày, UBND huyện, thành phố ban hành Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công theo thẩm quyền được UBND tỉnh phân cấp tại Quyết định số 450/QĐ-UBND.

Nội dung quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất phải đảm bảo đầy đủ các thông tin về người có công được miễn giảm: họ tên, địa chỉ cư trú, diện tích đất miễn, giảm, mức miễn giảm (theo mẫu kèm theo Quyết định này).

Trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thành viên thuộc diện được giảm tiền sử dụng đất thì được cộng các mức giảm của từng thành viên thành mức giảm chung của cả hộ, nhưng mức giảm tối đa không vượt quá số tiền sử dụng đất phải nộp trong hạn mức đất ở.

5. Sau khi nhận được Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất của UBND huyện, thành phố, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất nơi có đất được miễn giảm có trách nhiệm hướng dẫn người có công được miễn, giảm tiền sử dụng đất thực hiện kê khai vào các mẫu tờ khai theo đúng quy định, gửi kèm 01 bộ hồ sơ của người có công đến cơ quan Thuế cùng cấp.

6. Cơ quan Thuế có trách nhiệm tính toán, xác định số tiền sử dụng đất miễn, giảm, số còn phải nộp, ban hành và gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất thông qua Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để gửi cho người có công theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 89/2005/QĐ-UBND.

Điều 3. Thủ tục, quy trình luân chuyển hồ sơ để ban hành quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công có đất đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất khác địa bàn huyện, thành phố với nơi cư trú.

1. Qui trình, thủ tục gửi hồ sơ của người có công gửi đến UBND xã, phường, thị trấn và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất nơi người có công cư trú theo qui định tại điểm 1 và 2 Điều 2 Quyết định này.

2. Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất do UBND xã, phường, thị trấn nơi người có công cư trú chuyển đến, trong thời hạn 5 (năm) ngày, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất nơi người có công cư trú có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ; nếu đủ điều kiện được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định thì trình

UBND huyện, thành phố nơi người có công cư trú có văn bản (gửi kèm 2 bộ hồ sơ) đề nghị UBND huyện, thành phố nơi có đất quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công.

3. UBND huyện, thành phố nơi có đất chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trong thời hạn 3 (ba) ngày, có trách nhiệm thẩm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ, nếu đủ điều kiện được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định thì tham mưu UBND huyện, thành phố nơi có đất quyết định. Nếu không đủ điều kiện theo qui định thì có văn bản trả lời cho UBND huyện, thành phố nơi người có công cư trú biết.

4. Qui trình ban hành Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất và việc luân chuyển hồ sơ về nghĩa vụ tài chính giữa Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và cơ quan Thuế được thực hiện theo quy định tại điểm 4, điểm 5 và điểm 6 Điều 2 Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Cục Thuế tỉnh) để xem xét giải quyết./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN (THÀNH PHỐ)**

Số:/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm tiền sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN (THÀNH PHỐ)

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 23/12/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân cấp việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với thân nhân liệt sĩ, người có công với các mạng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất của ông (bà), địa chỉ

Theo đề nghị của ông (bà) Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn (giảm) tiền sử dụng đất cho ông (bà), là đối tượng⁽¹⁾, hiện cư trú tại xã (phường, thị trấn), huyện (thành phố)

Có lô đất số, thuộc tờ bản đồ số, diện tích..... m², thuộc địa bàn xã (phường, thị trấn), huyện (thành phố)

Diện tích được miễn (giảm) trong hạn mức là m²

Mức miễn (giảm) là% tiền sử dụng đất phải nộp của phần diện tích đất trong hạn mức.

Điều 2. Chi cục thuế huyện (thành phố)⁽²⁾ căn cứ diện tích và mức miễn (giảm) tiền sử dụng đất nêu tại Điều 1 Quyết định này để tính toán, xác định số tiền sử dụng đất được miễn, giảm, số tiền sử dụng đất còn phải nộp của hộ ông (bà).....

Điều 3. Chánh văn phòng UBND huyện, Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND xã (phường, thị trấn)....., Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện (thành phố) và ông (bà) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện, thành phố nơi có đất (nếu nơi cư trú khác nơi có đất);
- Lưu: VT,

TM.UBND HUYỆN (THÀNH PHỐ)
CHỦ TỊCH

Hướng dẫn thêm:

- (1): Ghi rõ đối tượng người có công với cách mạng được miễn, giảm tiền sử dụng đất.
- (2): Chi cục thuế nơi có đất.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: - UBND huyện (thành phố); ⁽¹⁾
 - UBND xã (phường, thị trấn)..... ⁽²⁾

Tôi tên là:

Hiện cư trú tại:

Có lô đất số, thuộc tờ bản đồ số, diện tích..... m², thuộc địa
 bàn xã (phường, thị trấn)..... ⁽²⁾, huyện (thành phố)..... ⁽¹⁾

Bản thân tôi là ⁽³⁾, thuộc đối tượng được miễn giảm tiền sử dụng
 đất theo quy định tại ⁽⁴⁾

Nay tôi làm đơn này đề nghị được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo chế độ quy
 định của Nhà nước.

Các loại giấy tờ có liên quan chứng minh đối tượng thuộc diện miễn, giảm tiền
 sử dụng đất (bản sao có chứng thực) gửi kèm theo:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn thêm:

(1) và (2): Ghi địa phương cấp xã, cấp huyện nơi người có công cư trú.

(3): Ghi rõ đối tượng người có công với cách mạng.

(4): Ghi rõ tại Quyết định số 118/TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ;
 hoặc Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000; hoặc Quyết định số
 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ.